# **BÀI 1: Hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử**

## **A. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

### **1. NHẬN BIẾT (20 câu)**

**Câu 1: Lịch sử là “quá trình tương tác không ngừng giữa nhà sử học và sự thật lịch sử, là cuộc đôi thoại không bao giờ dút giữa hiện tại và quá khứ" (Et-uôt Ha-ét Ca). Em hiểu về quan điểm này thế nào?**

A. Phản ánh lịch sử là gì.

B. Phản ánh mối quan hệ giữa nhà sử học và hiện thực lịch sử.

C. Phản ánh mối quan hệ giữa quá khứ và hiện tại.

**D. Để nhận thức được lịch sử cần có sự tương tác không ngừng giữa nhà sử học, giữa hiện tại với quá khứ.**

**Câu 2: Hiện thực lịch sử là gì?**

**A. Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ.**

B. Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ của loài người.

C. Là những gì đã xảy ra trong quá khứ mà con người nhận thức được.

D. Là khoa học tìm hiểu về quá khứ.

**Câu 3: Nhận thức lịch sử là gì?**

A. Là những mô tả của con người về quá khứ đã qua.

**B. Là những hiểu biết của con người về quá khứ, được tái hiện hoặc trình bày theo những cách khác nhau.**

C. Là những công trình nghiên cứu lịch sử.

D. Là những lễ hội lịch sử — văn hoá được phục dựng.

**Câu : Nhận thức lịch sử phụ thuộc vào**

**A. nhu cầu và năng lực của người tìm hiểu lịch sử.**

**B. điều kiện và phương pháp để tìm hiểu lịch sử.**

**C. mục dích, thái độ đạo đức và thế giới quan của người tìm hiểu lịch sử.**

**D. Tất cả các ý kiến trên.**

**Câu 4: Sử liệu là gì?**

**A. Tư liệu hiện vật.**

**B. Toàn bộ hình thức khác nhau của tư liệu lịch sử.**

**C. Sử liệu gốc.**

**D. Sử liệu**

**Câu 5: Ý nào dưới đây không thuộc chức năng của Sử học?**

A. Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ.

B. Rút ra bản chất của các quá trình lịch sử, phát hiện quy luật vận động và phát triển của chúng.

**C. Giáo dục tình yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên.**

D. Rút ra những bài học kinh nghiệm cho cuộc sống hiện tại.

**Câu 6: Ý nào dưới đây không thuộc nhiệm vụ của Sử học?**

A. Cung cấp tri thức về hiện thực lịch sử một cách khách quan, khoa học.

B. Truyền bá những giá trị, truyền thống tốt đẹp của lịch sử, giáo dục tình yêu quê hương. đất nước....

C. Dự báo về tương lai của đắt nước, nhân loại,...

**D. Đề ra những chính sách phù hợp để phát triển đất nước.**

**Câu 7: Ý nào dưới đây không phản ánh đúng nguyên tắc cơ bản trong nghiên cứu lịch sử?**

A. Khách quan.

B. Trung thực.

C. Nhân văn, tiến bộ.

**D. Vì người lao động.**

**Câu 8: Một số phương pháp cơ bản trong nghiên cứu lịch sử là gì?**

A. Phương pháp lịch sử, phương pháp lô-gích.

B. Phương pháp lịch đại và phương pháp đồng đại.

C. Phương pháp liên ngành và phương pháp lịch sử.

**D. Gồm các phương pháp lịch sử lô-gích, lịch đại, đồng đại, liên ngành.**

**Câu 9: Phân loại theo hình thức, sử liệu không bao gồm loại nào sau đây?**

A. Sử liệu truyền miệng.

B. Sử liệu hiện vật.

C. Sử liệu chữ viết.

**D. Sử liệu gốc.**

**Câu 10: Căn cứ vào tính chất, sử liệu bao gồm những loại nào?**

**A. Sử liệu trực tiếp, sử liệu gián tiếp.**

B. Sử liệu đa phương tiện, sử liệu trực tiếp.

C. Sử liệu hiện vật, sử liệu gián tiếp.

D. Sử liệu trực tiếp, sử liệu gián tiếp, sử liệu chữ viết.

**Câu 11:** Sử liệu được phân chia theo nhiều cách, gồm:

A. Căn cứ vào hình thức, đặc điểm.

B. Căn cứ vào niên đại, tính chất.

**C. Căn cứ vào hình thức, tính chất.**

D. Căn cứ vào đặc điểm, niên đại.

**Câu 12:** Hai nhiệm vụ cơ bản của công tác chuẩn bị sử liệu:

A. Thống kê danh mục sử liệu, sưu tầm sử liệu.

**B. Sưu tầm sử liệu, xử lí thông tin sử liệu.**

C. Thống kê danh mục sử liệu, xử lí thông tin sử liệu.

D. Sưu tầm sử liệu đọc sử liệu.

**Câu 13:** Làm thế nào để tái hiện được một sự kiện lịch sử?

A. Đặt câu hỏi để khai thác.

B. Tái hiện về sự kiện.

C. Chỉ ra các nguồn sử liệu cần tìm kiếm, các phương pháp cần vận dụng trong quá trình tái hiện.

**D. Tất cả phương án trên.**

**Câu 14: Các nguyên tắc có ý nghĩa quan trọng đối với Sử học vì**

**A. những bài học kinh nghiệm do Sử học đúc kết được mới đáng tin cậy.**

**B. Giúp con người hiểu rõ về quá khứ, rút ra những quy luật, bài học cho cuộc sống.**

**C. Góp phần bảo vệ hòa bình, xây dựng xa hội văn minh.**

**D. Cả 3 phương án trên.**

**Câu 15:** Đâu là câu trả lời chính xác nhất về phương pháp lịch sử?

**A. là phương pháp nghiên cứu sự vật, hiện tượng theo các giái đoạn phát triển của nó.**

B. là phương pháp nghiên cứu mối liên hệ biện chứng bên trong của các sự vạt , hiện tượng.

C. là tìm hiểu mối liên hệ giữa nhận vật, sự kieenh lịch sử theo trình tự thời gian trước sau.

D. vận dụng phương pháp kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

**Câu 16 :** Đâu là câu trả lời chính xác nhất về phương pháp logic?

A. là phương pháp nghiên cứu sự vật, hiện tượng theo các giái đoạn phát triển của nó.

**B. là phương pháp nghiên cứu mối liên hệ biện chứng bên trong của các sự vật , hiện tượng.**

C. là tìm hiểu mối liên hệ giữa nhận vật, sự kieenh lịch sử theo trình tự thời gian trước sau.

D. vận dụng phương pháp kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

**Câu 17 :** Đâu là câu trả lời chính xác nhất về phương pháp lịch đại?

A. là phương pháp nghiên cứu sự vật, hiện tượng theo các giái đoạn phát triển của nó.

B. là phương pháp nghiên cứu mối liên hệ biện chứng bên trong của các sự vạt , hiện tượng.

**C. là tìm hiểu mối liên hệ giữa nhận vật, sự kieenh lịch sử theo trình tự thời gian trước sau.**

D. vận dụng phương pháp kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

**Câu 18:** Đâu là câu trả lời chính xác nhất về phương pháp đồng đại?

A. là phương pháp nghiên cứu sự vật, hiện tượng theo các giái đoạn phát triển của nó.

B. là phương pháp nghiên cứu mối liên hệ biện chứng bên trong của các sự vạt , hiện tượng.

C. là tìm hiểu mối liên hệ giữa nhận vật, sự kieenh lịch sử theo trình tự thời gian trước sau.

**D. vận dụng phương pháp kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.**

**Câu 19:**Khai thác Tư liệu 3 (tr.8), điểm giống nhau trong nội dung 2 tấm bia là

A. Cùng phản ánh về một sự kiện: cuộc hành trình đi vòng quanh thế giới bằng đường biển.

B. Cùng đề cập đến những nhân vật lịch sử: Ma-gien-lăng, La-pu-la-pu.

**C. Cả 2 phương án trên đều đúng.**

D. Cả 2 phương án trên đều sai.

**Câu 20: Ý nào dưới đây không phải là đối tượng nghiên cứu của Sử học?**

**A. Những hiện tượng tự nhiên đã xảy ra trong quá khứ.**

B. Quá khứ của một cá nhân hoặc một nhóm, một cộng đồng người.

C. Quá khứ của một quốc gia hoặc của một khu vực trên thế giới.

D. Quá khứ của toàn thể nhân loại.

### **2. THÔNG HIỂU (10 câu)**

**Câu 1:** Con người không thể nhận thức và tái hiện hoàn toàn đầy đủ hiện thực lịch sử đúng như nó xảy ra vì:

A. Phụ thuộc vào nhu cầu năng lực của người tìm hiểu lịch sử.

B. Phụ thuộc vào điều kiện và phương pháp tìm hiểu lịch sử.

C. Phụ thuộc vào mục đích, thái độ, đạo đức và thế giới quan của người tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử.

**D. Tất cả các đáp án trên.**

**Câu 2:** Phát biểu nào không đúng về phương pháp sử học?

A. Phương pháp logic giúp ta nhận thức được bản chất, quy luật hay khuynh hướng phát triển của sự vật, hiện tượng đó.

B. Phướng pháp liên ngành là sử dựng kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

**C. Phương pháp đồng đại là tìm hiểu mối liên hệ giữ các sự kiện diễn ra khác mốc thời gian.**

D. Phướng pháp lịch sử nghiên cứu sự vật hiện tượng theo các giai đoạn phát triển cụ thể của nó.

**Câu 3: So với hiện thực lịch sử, nhận thức lịch sử có đặc điểm gì?**

A. Nhận thức lịch sử luôn phản ánh đúng hiện thực lịch sử.

**B. Nhận thức lịch sử không thể tái hiện đầy đủ hiện thực lịch sử.**

C. Nhận thức lịch sử thường lạc hậu hơn hiện thực lịch sử.

D. Nhận thức lịch sử độc lập, khách quan với hiện thực lịch sử.

**Câu 4:** Phát biểu nào không đúng về nguyên tắc cơ bản của Sử học?

A. Khách quan là nguyên tắc quan trọng nhất của Sử học.

B. Khách quan tái hiện hiện thực lịch sử dựa trên những thông tin đáng tin cây

C. Nhân văn, tiến bộ Giúp con người hiểu rõ về quá khứ, rút ra những bài học hữu ích trong cuộc sống.

**D. Nhân văn, tiến bộ không góp phần bảo vệ hòa bình, xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ.**

**Câu 5:** Phát biểu nào đúng về chức năng của Sử học?

A. Khôi phục các sự kiện lịch sử diễn ra trong quá khứ.

B. Cung cấp tri thức khoa học, giúp con người tìm hiểu, khám phá hiện thực lịch sử một cách khách quan, khoa học, chân thực.

C. Sử học góp phần dự báo về tương lai của đất nước, nhân loại.

**D. Tất cả phát biểu trên.**

**Câu 6:** Tại sao giữa hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử luôn có khoảng cách?

**A. Con người không thể nhận thức và tái hiện hoàn toàn đầy đủ hiện thực lịch sử.**

B. Mất quá nhiều thời gian để thực hiện.

C. Tốn nhiều vật chất tiền bạc, công sức.

D. Không ai muốn lại quá khứ đầy đau thương.

**Câu 7:** Phát biểu nào **không** đúng về Tư liệu gốc ?

A.Tư liệu gốc là tư liệu cung cấp những thông tin đầu tiên và trực tiếp về sự kiện lịch sử.

**B. Xét về hình thức và nội dung phản ánh, tư liệu lịch sử gốc được chia làm 4 loại chính, là: tư liệu vật chất, tư liệu truyền miệng, tư liệu hình ảnh và tư liệu ghi âm, ghi hình.**

C. Là nguồn tư liệu đáng tin cậy nhất khi tìm hiểu lịch sử.

D. Có giá trị lịch sử xác thực nhất vì đây là loại tư liệu liên quan trực tiếp đến sự kiện, phản ảnh sự kiện ấy một cách tin cậy.

**Câu 8**: Hai phương pháp lịch sử và logic giống nhau điểm nào?

A. Tính trừ tượng, tính quy luật, hướng vận động và phát triển.

B. Mối quan hệ tác động qua lại của sự vật đối với các nhận tố khác.

**C. Chung mục tiêu là tái hiện, khắc hoặc bức tranh chân thực của quá khứ.**

D. Quá trình phát triển từ thấp đến cao.

**Câu 9:** Phát biểu nào đúng về phương pháp đồng đại?

**A. là tìm hiểu mối liên hệ giữa các sự kiện nhân vật, quá trình lịch sử diễn ra trong cùng một thời gian.**

B. là phương pháp nghiên cứu mối liên hệ biện chứng bên trong của các sự vật, hiện tượng.

C. là tìm hiểu mối liên hệ giữa các nhân vật.

D. Vận dụng pháp kĩ thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

**Câu 10:** Phát biểu nào đúng về phương pháp lịch đại?

A. Là phương pháp nghiên cứu sự vật, hiện tượng theo các giai đoạn phát triển của nó.

B. Là phương pháp nghiên cứu mối liên liên hệ biện chứng bên trong của các sự vật, hiện tượng.

**C. Là tìm hiểu mối liên hệ giữa các nhân vật, sự kiện lịch sử theo trình tự thời gian trước sau.**

D. Vận dụng phương pháp kí thuật nghiên cứu của nhiều ngành khoa học khác.

### **3. VẬN DỤNG (5 câu)**

**Câu 1:** Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Bác (19/12/1946) – Bản chụp lưu tại bảo tàng Hồ Chí Minh thuộc loại sử liệu nào?

**A. Sử liệu trực tiếp và sử liệu chữ viết.**

B. Sử liệu gián tiếp và sử liệu chữ viết.

C. Sử liệu trực tiếp và sử liệu hiện vật.

D. Sử liệu gián tiếp và sử liệu truyền miệng.

**Câu 2: Các viên quan chép sử trong câu chuyện Thôi Trữ giết vua sẵn sàng đón nhận cái chết để bảo vệ nguyên tắc nào khi phản ánh lịch sử?**

A. Khách quan.

B. Trung thực.

**C. Khách quan, trung thực.**

D. Nhân văn, tiến bộ.

**Câu 3: Dữ liệu lịch sử sau được hình thành thông qua sử dụng phương pháp nghiên cứu nào?**

Sau chiến thắng Bạch Đằng (938), Ngô Quyên xưng vương, định đô ở Cỗ Loa (Hà Nội). Năm 1010, Lý Công Uẫn dời đô ra Thăng Long (Hà Nội). Năm 1428, Lê Lợi thành lập nhà Lê sơ; Đại Việt phát triển trở thành một cường quốc trong khu vực Đông Á và Đông Nam Á. Năm 1802, nhà Nguyễn thành lập, xây dựng quốc gia thống nhất.

**A. Phương pháp lịch sử**

B. Phương pháp logic.

C. Phương pháp liên ngành.

D. Phương pháp lịch đại.

**Câu 4:** D**ữ liệu lịch sử sau được hình thành thông qua sử dụng phương pháp nghiên cứu nào?**

 Nhạc cung đình Huế là một bộ môn âm nhạc truyền thống Việt Nam. Nhạc cung đình Huế có nhiều loại khác nhau như: Giao nhạc, Miếu nhạc, Ngũ tự nhạc, Đại triều nhạc, Thường triều nhạc, Đại yến nhạc,... Nghiên cứu âm nhạc cung đình Huế thấy rõ ảnh hưởng với các mức độ khác nhau của âm nhạc cung đình của các triều đại trước như: cấu trúc Đại nhạc, Tiểu nhạc về bản chát là biến thái của Đại nhạc và Tiểu nhạc từ thời Trân; một số cơ câu dàn nhạc là biến thái của một số tổ chức dàn nhạc thời Lê, nghệ thuật hát bội là biến thái của nghệ thuật hát bội Đàng Ngoài được Đào Duy Từ truyền bá và phát triển vào Nam,...

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), Lịch sử Việt Nam, Tập II, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012, tr. 799).

A. Phương pháp lịch sử

B. Phương pháp logic.

**C. Phương pháp liên ngành.**

D. Phương pháp lịch đại.

**Câu 5:**  Khi em soi gương, đâu là nhận thức lịch sử?

**A. Hình ảnh của em ở trong gương**

B. Cái gương.

C. Sự vật xung quanh.

D. Máy ảnh.

### **4. VẬN DỤNG CAO (4 câu)**

**Câu 1**: Cho đoạn tư liệu



Thôi Trữ và hai anh em của ông trong đoạn trích trên đã đảm bảo nguyên tắc gì trong Sử học?

A. Khách quan, trung thực.

B. Nhân văn tiến bộ.

**C. Khách quan trung thực và nhân văn tiến bộ.**

D. Chủ quan trung thực.

**Câu 2: G.M. Cla-đen-ni-ớt — nhà sử học người Đức thế kỉ XVIII cho rằng: "Đỏi hỏi người việt sử phải tự đặt mình vào vị thẾ của người không tôn giáo, không tổ quốc, không gia đình, ... thì đó là một sai lầm lớn, vì họ đang đòi hỏi những điêu không thể”. Quan điểm này nên được hiểu thế nào cho đúng?**

A. Cần đảm bảo tinh khách quan, trung thực tuyệt đối trong nghiên cứu lịch sử.

**B. Tính khách quan, trung thực trong nghiên cứu lịch sử có ý nghĩa tương đối.**

C. Đòi hỏi khách quan, trung thực trong nghiên cứu lịch sử là điều không thể.

D. Nhà sử học đều phải có gia đình, tổ quốc, tôn giáo của mình.

**Câu 3:** Cầu Long Biên bắc qua sông Hồng ở Hà Nội được xây dựng trong thời gian từ năm 1898 đến năm 1902. Trong suốt hơn một thế kỉ qua, cây cầu này đã "chứng kiến" nhiếu sự kiện, quá trình lịch sử quan trọng của Thủ đô và đất nước. Cây cầu này chính là

**A. Hiện vật lịch sử**

B. Hiện thực lịch sử

C. Nhận thức lịch sử

D. Tư liệu lịch sử

**Câu 4:** Cầu Long Biên là một hiện vật lịch sử vì sao?

A. là cây cầu lớn nhất miền Bắc.

B. Được xây dựng năm 1898.

C. Tông tại hơn một thế kỉ.

**D. Chứng kiến nhiều sự kiện quan trọng.**

**Câu 5:** Cầu Hiền Lương bắc qua sông bên Hải là tư liệu gì?

A. Tư liệu thành văn.

B. Tư liệu truyền miệng.

**C. Tư liệu hiện vật.**

D. Tư liệu kĩ thuật đa phương tiện.

## **B. ĐÁP ÁN**

### **1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. A** | **3. B** | **4. B** | **5. C** |
| **6. D** | **7. D** | **8. D** | **9. D** | **10. A** |
| **11. C** | **12. B** | **13. D** | **14. D** | **15. A** |
| **16. B** | **17. D** | **18. D** | **19. C** | **20. A** |

### **2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. C** | **3. B** | **4. D** | **5. D** |
| **6. A** | **7. B** | **8. C** | **9. A** | **10. C** |

### **3. VẬN DỤNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. C** | **3. A** | **4. C** | **5. A** |

### **4. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. B** | **3. A** | **4. D** | **5. C** |